

Số: 487/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 309/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Anh Phùng Văn C- năm sinh 1985
- Chị Nguyễn Thị T- năm sinh: 1991.

Cùng HKTT và chỗ ở: Phòng 3716 tòa HH1b L, phường H, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phùng Văn C và Chị Nguyễn Thị T kết hôn tự nguyện có thời gian tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện B, thành phố H vào ngày 02/11/2011. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai anh chị. Sau khi kết hôn anh chị chung sống và làm ăn tại H. Trong quá trình chung sống vợ chồng có những bất đồng quan điểm lối sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được. Mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 12/2020. Anh C, Chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn thuận tình ly hôn, đồng thời thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phùng Văn C và chị Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh C và Chị T cùng xác nhận có hai con chung là Phùng Nhật K – sinh ngày 20/4/2012 và Phùng Nhật A – sinh ngày 04/11/2014. Anh chị thỏa thuận giao hai con Phùng Nhật K và Phùng Nhật A cho Anh Phùng Văn C trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh C không yêu cầu Chị T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với Chị T cho đến khi có yêu cầu.

Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Anh C, Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh C, Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh C tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Anh C đã nộp theo biên lai số 0050133 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh C đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Cn, huyện B, H (ĐKKH số 46 ngày 02/11/2011);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T